

Số: 44/2021/QĐST-HNGĐ

Huyện K, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1981;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã T, huyện K, thành phố H Phòng;

Nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã T, huyện K, thành phố H Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã T, huyện K, thành phố H Phòng;

Nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã T, huyện K, thành phố H Phòng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn M đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà A, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2010 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Nguyễn Công Thành, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1999 đã thành niên, có khả năng lao động để tự nuôi mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị H nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009086 ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị H đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị Vũ Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0009086 ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP H Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA K;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Diệu

